

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 8.

### Phần thứ nhất TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Năm 2024 là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt và tổ chức nhiều buổi làm việc với các đơn vị, địa phương triển khai kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp đã được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh xác định tại các nghị quyết (Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 05 tháng 12 năm 2023; Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023), với tinh thần quyết liệt, trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự tin tưởng, đồng lòng, quyết tâm của cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân, kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024 đạt được nhiều kết quả quan trọng, trên nhiều phương diện, lĩnh vực<sup>1</sup>:

#### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

##### 1. Về kinh tế

##### 1.1. Về tăng trưởng kinh tế<sup>(2)</sup>:

Quy mô tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2024 (theo giá hiện hành) ước đạt 38.287 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng GRDP ước đạt 8,2% so với cùng kỳ năm trước<sup>(3)</sup>, trong đó: Nông - Lâm - Thủy sản tăng 5,67%; Công nghiệp - Xây dựng tăng 9,93%; Thương mại - Dịch vụ tăng 8,83%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 5,25%; GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 63,7 triệu đồng/người, đạt 100,04% kế hoạch, tăng 9,08% so với cùng kỳ năm trước.

##### 1.2. Về thu, chi ngân sách nhà nước:

<sup>1</sup> Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất tại cuộc họp ngày 14 tháng 11 năm 2024.

<sup>(2)</sup> Theo quy định tại Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều, phụ lục Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê, chỉ tiêu GRDP do Tổng Cục Thống kê tính toán và cung cấp số liệu cho các tỉnh. Hiện tại, Tổng cục Thống kê chưa có thông báo số liệu ước sơ bộ năm 2024 về tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP). Dưới đây là số liệu ước tính sơ bộ của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Khi có số liệu của Tổng cục Thống kê, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ cập nhật theo số của Tổng cục Thống kê.

<sup>(3)</sup> Tốc độ tăng trưởng GRDP 9 tháng đầu năm đạt 7,34%, đứng thứ 27/63 tỉnh, thành phố và cao nhất trong khu vực Tây Nguyên. Trong đó: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản tăng 5,54%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng tăng 11,02%; Khu vực Dịch vụ tăng 5,87%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 5,38%.

- Công tác thu ngân sách nhà nước được quan tâm chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2024 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao 4.600 tỷ đồng. Ước thực hiện cả năm thu 4.425 tỷ đồng, đạt 136% dự toán Trung ương giao, đạt 96,2% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 131,2% so với cùng kỳ. Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2024 (bao gồm cả chuyển nguồn năm trước sang) là 14.607 tỷ đồng; ước thực hiện cả năm 12.554 tỷ đồng, đạt 85,9% nhiệm vụ chi và bằng 132,53% so với cùng kỳ năm trước”.

- Công tác thu hồi nợ đọng thuế được chỉ đạo triển khai tích cực. Tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2024, tổng số tiền thuế, phí, tiền phạt và tiền chậm nộp mà người nộp thuế còn nợ là 155.032 triệu đồng, giảm 30.559 triệu đồng (16,5%) so với thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023; trong đó: Nợ khó thu là 17.856 triệu đồng<sup>(4)</sup>, nợ có khả năng thu là 94.509 triệu đồng<sup>(5)</sup>, nợ đang chờ xử lý là 42.667 triệu đồng<sup>(6)</sup>.

### **1.3. Đầu tư phát triển:**

Hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh cơ bản được duy trì, tăng trưởng so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2024 ước đạt 30.000 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch giao đầu năm và tăng 29,62% so với cùng kỳ, trong đó vốn đầu tư từ khu vực tư nhân là 22.500 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch giao đầu năm và tăng 31,1% so với cùng kỳ và chiếm 75% trong tổng nguồn vốn. Công tác phân bổ và đôn đốc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công được chỉ đạo triển khai quyết liệt, coi kết quả giải ngân là một trong những căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của tổ chức, cá nhân liên quan. Tổng Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 tỉnh giao gần 3.930,4 tỷ đồng<sup>(7)</sup>, trong đó, ngân sách địa phương là 2.308,9 tỷ đồng và ngân sách trung ương là 1.621,48 tỷ đồng. Ước đến hết niên độ, giải ngân khoảng 2.569,99 tỷ đồng, đạt khoảng 95% kế hoạch trung ương giao. Ngoài ra, kế hoạch năm 2023 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2024 là 858,19 tỷ đồng, dự kiến đến cuối năm giải ngân 100% nguồn vốn này.

### **1.4. Tình hình phát triển các ngành kinh tế**

#### **a) Về sản xuất nông nghiệp**

- Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân 2023-2024 gần 10.340,4 ha, đạt 106,7% kế hoạch và bằng 101,5% so với cùng kỳ<sup>(8)</sup>. Diện tích các

<sup>(4)</sup> Giảm 25 triệu đồng (0,1%) so với nợ khó thu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023.

<sup>(5)</sup> Giảm 33.015 triệu đồng (25,9%) so với nợ có khả năng thu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023.

<sup>(6)</sup> Tăng 2.481 triệu đồng (6,2%) so với nợ có khả năng thu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023.

<sup>(7)</sup> Mức vốn địa phương giao cao hơn trung ương giao là 1.213,19 tỷ đồng thuộc các nguồn vốn ngân sách địa phương.

<sup>(8)</sup> Cụ thể: Đã gieo trồng cây lương thực vụ Đông xuân 2023-2024 là 7.992,4 ha/8.016 ha chỉ tiêu kế hoạch giao, đạt 99,7% so với kế hoạch và bằng 98,6 % so với cùng kỳ năm trước; cây thực phẩm là 1.709,0 ha/1.672,0 ha, đạt 102,2 % kế hoạch và bằng 117,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Diện tích lúa nước vụ Đông xuân 2023-2024 là 7.228,52 ha/7.226 ha chỉ tiêu kế hoạch giao, đạt 100,03% so với chỉ tiêu kế hoạch giao và bằng 99,10% so với cùng kỳ năm trước; năng suất 51,50 tạ/ha, sản lượng 37.228 tấn; diện tích ngô đã trồng là 763,90/790,0 ha chỉ tiêu kế hoạch giao, đạt 96,7% so với chỉ tiêu kế hoạch giao và bằng 93,70% so với cùng kỳ năm trước năng suất 39,57 tạ/ha, sản lượng 3.022 tấn; diện tích cây rau các loại là 1.565,0 ha/1.430,0 ha chỉ tiêu kế hoạch giao, đạt 109,44% so với chỉ tiêu kế hoạch giao và bằng 109,45% so với cùng kỳ năm trước; năng suất 134,27 tấn/ha, sản lượng 21.010 tấn; diện tích đậu đỗ các loại là 148,1 ha/242,0 ha chỉ tiêu kế hoạch giao, đạt 61,20% so với chỉ tiêu kế hoạch giao và bằng 137,0% so với cùng kỳ năm trước; năng suất 16,98 tấn/ha, sản lượng 252 tấn; diện tích hoa các

loại cây trồng chủ lực, tổng diện tích cây cà phê khoảng 31.550 ha, đạt 103,28% kế hoạch, tăng 5,38% so với cùng kỳ; cao su khoảng 81.614 ha, đạt 103,08% kế hoạch, tăng 3,28% so với cùng kỳ; cây Mắc ca khoảng 4.142 ha, đạt 104,44% kế hoạch, tăng 19,5% so với cùng kỳ; cây ăn quả khoảng 12.568 ha, đạt 100,02% kế hoạch, tăng 18,96% so với cùng kỳ (*trong đó, trồng mới 2.412 ha, đạt 120,6% kế hoạch*); Sâm Ngọc Linh khoảng 2.922 ha, đạt 100% kế hoạch, tăng 20,64% so với cùng kỳ (*trong đó, trồng mới 500 ha, đạt 100% kế hoạch*); cây dược liệu khác khoảng 10.430 ha, đạt 112,43% kế hoạch, tăng 35,16% so với cùng kỳ (*trong đó, trồng mới 2.713 ha, đạt 173,91% kế hoạch*).

- Việc rà soát, tập trung đất đai, hình thành “*cánh đồng lớn*”, các vùng sản xuất tập trung để phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được quan tâm, theo đó, toàn tỉnh đã công nhận được 02 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao<sup>(9)</sup>; đồng thời xác định được thêm 10 vùng<sup>(10)</sup> có tiềm năng hình thành vùng sản xuất tập trung, ứng dụng công nghệ cao; đã công nhận được 05 doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao<sup>(11)</sup>. Các vùng sản xuất tập trung<sup>(12)</sup>, quy mô lớn đối với các loại cây trồng như: cao su, cà phê, mía, cây ăn quả và một số loài cây dược liệu. Việc ứng dụng công nghệ cao ngày càng phổ biến hơn và được người sản xuất áp dụng<sup>(13)</sup>.

- Tình hình dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi cơ bản được kiểm soát tốt. Trong năm, trên địa bàn tỉnh chưa có sâu bệnh hại phát sinh gây hại nặng ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng cây trồng; xảy ra một số dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật<sup>(14)</sup> với quy mô nhỏ, các địa phương đã chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo quy định, thiệt hại do dịch bệnh gây nên không đáng kể. Tổng đàn gia súc ước khoảng 317.600 con<sup>(15)</sup>, đạt 100% kế hoạch, tăng 11,73% so với cùng kỳ. Diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn toàn tỉnh

---

loại 88,9 ha; diện tích khoai lang 64,70 ha, năng suất 120,80 tạ/ha, sản lượng 781,58 tấn; diện tích lạc 33,23 ha, năng suất 17,50 tạ/ha, sản lượng 58,15 tấn; diện tích các loại cây hàng năm khác là 447 ha, bằng 116,51% so với cùng kỳ năm trước.

<sup>(9)</sup> Vùng sản xuất cà phê Đắk Hà; Vùng sản xuất rau, củ, quả Măng Đen – Kon Plông

<sup>(10)</sup> Tại thành phố Kon Tum: Vùng cây ăn quả quy mô 300 ha; vùng Cà phê với quy mô ha 300 ha, vùng rau củ quả với quy mô 50ha; tại huyện Kon Plông: 01 Vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hoa các loại 52,0 ha; Tại Đắk Glei: vùng cà phê với 358 ha; Tại Đắk Tô: vùng cà phê với 300 ha, vùng cây ăn quả 300 ha; tại Đắk Hà: vùng cây ăn quả 300 ha; tại Tu Mơ Rông: vùng dược liệu 2.800ha; tại IaH'Drai: vùng cây ăn quả 300 ha.

<sup>(11)</sup> Công ty TNHH Việt Khang Nông (huyện Kon Plông); Công ty TNHH CB NLS Nghĩa Phát (huyện Đắk Hà); Công ty TNHH APANAX (huyện Đắk Hà); Công ty TNHH CNSH R&D (thành phố Kon Tum); Công ty TNHH Yên sào Kon Tum (thành phố Kon Tum)

<sup>(12)</sup> Đã thiết lập vùng trồng cấp mã số và hoàn thành thủ tục đề nghị cấp mã số đối với 39 vùng trồng với diện tích sản xuất hơn 650 ha; ngoài ra đã hình thành các vùng sản xuất tập trung với quy mô lớn, cụ thể như: các vùng sầu riêng: tại huyện IaH'Drai với diện tích 300 ha; tại huyện Đắk Hà với diện tích 265 ha; tại Kon rẫy với diện tích gần 400 ha; vùng rau, củ quả xứ lạnh huyện Kon Plông với diện tích hơn 400 ha; các vùng chuối: IaH'Drai 56,2 ha; các vùng sản xuất tại thành phố Kon Tum 20 ha; Đắk Hà 30 ha; ...

<sup>(13)</sup> Công nghệ tự động, bán tự động trong tưới nước, bón phân, máy bay không người lái trong chăm sóc, quản lý; công nghệ sinh học trong việc sử dụng các chế phẩm vi sinh sản xuất phân bón, quản lý dịch hại cây trồng; một số ít đơn vị đã ứng dụng công nghệ nhà màng, nhà kính; công nghệ thông minh IOT trong sản xuất; công nghệ sản xuất giống cây trồng bằng phương pháp Nuôi cấy mô tế bào thực vật; các phương pháp như: chiết, ghép, hom, ... trong sản xuất giống đã được áp dụng rộng rãi. Các giống cây trồng mới được sử dụng cho năng suất và chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu thị trường.

<sup>(14)</sup> Bệnh Lở mồm long móng ở trâu, bò: đã xảy ra trên 102 con gia súc của các hộ chăn nuôi trên địa bàn các huyện Đắk Glei, Tu Mơ Rông và thành phố Kon Tum; Bệnh Đại ở chó, mèo: đã xảy ra tại 03 xã: Ya Ly, Sa Bình, Ya Xiêr, huyện Sa Thầy; Bệnh Dịch tả lợn Châu phi: đã xảy ra trên đàn lợn của các hộ chăn nuôi tại xã Đắk Pék - Đắk Glei, xã Đắk La - Đắk Hà, xã Ia Dom - Ia H'Drai, thị trấn Đắk Tô - Đắk Tô; Bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò: từ ngày 08/8/2024, bệnh Viêm da nổi cục đã xảy ra tại của 03 hộ chăn nuôi bò thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô với 03 con bò mắc bệnh (01 con bò và 02 con bê 4 tháng tuổi).

<sup>(15)</sup> Đàn trâu 25.000 con; đàn bò: 100.00 con; đàn lợn: 192.600 con.

khoảng 1.018 ha, đạt 108,99% kế hoạch, bằng 104,93% so với cùng kỳ.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm, đã ban hành Chỉ thị tăng cường vai trò, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 và tổ chức lễ ra quân đầu năm xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh có 48 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 01 xã đạt 19 tiêu chí, 7 xã đạt từ 15 đến 17 tiêu chí, 28 xã đạt từ 10 đến 14 tiêu chí và 01 xã đạt 9 tiêu chí, bình quân toàn tỉnh đạt 16,26 tiêu chí/xã; ước thực hiện đến cuối năm có 53 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 100% kế hoạch. Có 08 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 30 thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 83 thôn (*làng*) vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn thôn nông thôn mới. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (*OCOP*) được duy trì thực hiện, đến nay toàn tỉnh có 249 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên còn hiệu lực, trong đó có 01 sản phẩm đạt 5 sao, 08 sản phẩm tiềm năng 5 sao (*đang đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá phân hạng*), 19 sản phẩm đạt 4 sao và 221 sản phẩm 3 sao.

- Kế hoạch trồng mới rừng năm 2024 được giao chi tiết cho từng đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện, đồng thời, chỉ đạo chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để trồng mới rừng, phân đấu hoàn thành mục tiêu năm 2024 đã đề ra. Ước thực hiện cả năm trồng mới rừng 3.212 ha, đạt 107,07% kế hoạch; thực hiện khoán bảo vệ rừng 138.869,97 ha cho các tổ chức, cộng đồng và hộ gia đình. Công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân cải tạo vườn tạp để trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế được triển khai tích cực<sup>(16)</sup>. Công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng được chỉ đạo quyết liệt, tuy nhiên tình trạng phá, đốt rừng làm nương rẫy, khai thác lâm sản trái phép vẫn còn diễn ra<sup>(17)</sup>; xảy ra 06 vụ cháy rừng, qua kiểm tra, xác minh các vụ không gây thiệt hại về tài nguyên rừng nhưng có một số vụ thiệt hại về tài sản<sup>(18)</sup>.

## b) Về sản xuất công nghiệp

- Chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2024 ước tăng khoảng 12% so với cùng kỳ năm 2023<sup>(19)</sup>. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu năm 2024 so với cùng kỳ

<sup>(16)</sup> Đã cải tạo được 2.200,80 ha/13.000 hộ (Gồm 2.932 hộ người kinh và 10.068 hộ Đồng bào DTTS); diện tích chưa cải tạo là 913,93 ha/14.400 hộ (Gồm 2.879 hộ người kinh và 11.521 hộ Đồng bào DTTS). Dự kiến cải tạo từ nay đến hết năm 2024 là 913,93 ha/14.400 hộ (Gồm 2.879 hộ người kinh và 11.521 hộ Đồng bào DTTS). Cơ cấu cây trồng phục vụ cho việc cải tạo chủ yếu là: Cây Sầu riêng, Bơ, Xoài, Dứa, Cây có múi, Mắc ca, cây cà phê xứ lạnh, các loại rau, củ, quả,... Ngoài ra, tùy vào điều kiện thực tế của từng địa phương để thực hiện cải tạo cho phù hợp.

<sup>(17)</sup> Tổng số 35 vụ, khối lượng vi phạm hơn 50,285 m<sup>3</sup> gỗ, diện tích thiệt hại khoảng 6,673 ha, so với cùng kỳ năm trước, Số vụ vi phạm giảm 01 vụ (tương ứng 2,78%); Khối lượng gỗ vi phạm giảm 9,59 m<sup>3</sup> gỗ (tương ứng 16,02%); Diện tích thiệt hại tăng 1,25 ha (tương ứng 23,12%).

<sup>(18)</sup> Địa bàn huyện Ngọc Hồi: 01 vụ cháy rừng trồng năm 2022 (chưa thành rừng) gây thiệt hại tài sản 50 cây bạch đàn cự vỹ. Địa bàn thành phố Kon Tum: 02 vụ cháy, trong đó: 01 vụ có diện tích cháy 3 ha cao su, bờ lòi, bò ma, cỏ tranh, cây bụi (*đất nông nghiệp trong quy hoạch Lâm nghiệp*); 01 vụ có diện tích cháy khoảng 26 ha, cháy lướt dưới mặt đất một số khu vực cây trồng của người dân. Địa bàn huyện Tu Mơ Rông: 01 vụ cháy có diện tích cháy khoảng 1,3 ha; trong đó có khoảng 1,2 ha rừng thông trồng năm 2022 (*chưa thành rừng*) và khoảng 0,1 ha Bờ lòi. Địa bàn huyện Đăk Tô: 01 vụ cháy có diện tích cháy 8,31 ha rừng thông ba lá trồng năm 2022 (*chưa thành rừng*). Địa bàn huyện Đăk Glei: 01 vụ cháy chủ yếu là cháy cỏ tranh, lau lách, cây bụi dưới tán rừng.

<sup>(19)</sup> Trong 10 tháng đầu năm 2024: Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 10,2% so với cùng kỳ năm 2023. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu so với cùng kỳ năm 2023: Đá xây dựng khai thác 418.445 m<sup>3</sup>, tăng 12,34%; đường đạt 10.271 tấn, tăng

năm 2023: Đá xây dựng khai thác 537.640 m<sup>3</sup>, tăng 12,22%; đường đạt 15.691 tấn, tăng 27,03%; gỗ cưa hoặc xẻ (trừ gỗ xẻ tà vẹt) đạt 40.995 m<sup>3</sup> tăng 22,33%; điện sản xuất 3.646 triệu Kw/h, tăng 9,38%; điện thương phẩm 559 triệu Kw/h tăng 10,1%; nước máy đạt 4.250,05 nghìn m<sup>3</sup> tăng 11,55%.

- Ngành năng lượng tiếp tục phát huy vai trò là ngành công nghiệp thế mạnh của tỉnh, đóng góp đáng kể cho ngân sách nhà nước. Đã phát triển các nguồn điện tái tạo, năng lượng mới, gồm: 01 nhà máy Điện mặt trời nổi lưới, công suất 49 MWp, vận hành 12/2020; Điện mặt trời mái nhà: 1.444 hệ thống với tổng công suất là 161,196 MWp; 01 nhà máy điện gió, công suất là 50 MW. Đối với thủy điện vừa và nhỏ: đến nay, trên địa bàn tỉnh Kon Tum có 82 vị trí thủy điện vừa và nhỏ được phê duyệt quy hoạch với tổng công suất lắp máy 882,6 MW (*trong đó, có 32/35 dự án thủy điện hoàn thành phát điện (có 02 dự án hoàn thành một phần công suất của giai đoạn 1: thủy điện Đăk Pône hồ A, Thượng Đăk Psi hồ chính); 03 dự án: Đăk Robaye, Nước Long 1, Nước Long 2 đã hoàn thành, đang hoàn thiện thủ tục để phát điện thương mại*) với tổng công suất là 388,8 MW; 10 dự án khởi công xây dựng (*trong đó có 02 dự án xây dựng giai đoạn 2 Đăk Pône 1,6 MW, Thượng Đăk Psi 2,4 MW*) với tổng công suất 150,3 MW; 15 dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, hoàn thiện thủ tục pháp lý, với tổng công suất 136,1 MW; 20 dự án đã được phê duyệt quy hoạch chưa được cấp có thẩm quyền Quyết định chủ trương đầu tư với tổng công suất 187,9 MW (*trong đó: 17 dự án đang đề xuất cấp Quyết định chủ trương đầu tư, 03 dự án chấm dứt hoạt động đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư*) và 04 dự án đã kiến nghị Bộ Công Thương loại bỏ quy hoạch tổng 19,5 MW.

### c) Về thương mại, dịch vụ

- Hoạt động thương mại, dịch vụ tăng trưởng ổn định với tổng mức bán lẻ hàng hoá, doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2024 ước đạt 38.903 tỷ đồng đạt 111,73% kế hoạch năm, bằng 113,8% so với cùng kỳ năm trước. Hàng hóa lưu thông trên thị trường đa dạng, phong phú về chủng loại, giá cả hàng hóa ổn định, chất lượng đảm bảo, đáp ứng nhu cầu mua sắm của người dân. Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn được duy trì thực hiện<sup>(20)</sup>. Các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được triển khai tích cực<sup>(21)</sup>. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý các hành vi

---

44%; gỗ cưa hoặc xẻ (trừ gỗ xẻ tà vẹt) đạt 32.226 m<sup>3</sup> tăng 19,59%; điện sản xuất 2.799,25 triệu Kw/h, tăng 8,9%; điện thương phẩm 460,45 triệu Kw/h tăng 11,21%; nước máy đạt 3.516,05 nghìn m<sup>3</sup> tăng 11,41%.

<sup>(20)</sup> Đã tổ chức tại 07 xã thuộc 5 huyện trên địa bàn tỉnh, gồm: Xã Ngọc Lậy, xã Tê Xăng huyện Tu Mơ Rông; xã Đăk Môn, xã Ngọc Linh huyện Đăk Glei; xã Đăk Dục huyện Ngọc Hồi; xã Đăk Pxi huyện Đăk Hà; xã Đăk Nền huyện Kon Plông.

<sup>(21)</sup> Tổ chức đoàn tham gia Hội chợ triển lãm hàng hóa, đầu tư, du lịch và giải trí khu vực Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam tại tỉnh Át-ta-pư, Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; tham dự Hội chợ triển lãm Việt Nam-Lào-CamPuChia-Thái Lan tại tỉnh Châmpasắc, nước CHDCND Lào để trưng bày, quảng bá, giới thiệu về sản phẩm, hình ảnh du lịch và các dự án thu hút đầu tư tỉnh Kon Tum đến các đại biểu, khách mời, khách hàng tham quan, mua sắm tại Hội chợ. Tổ chức các đoàn doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh đi kết nối giao thương tại các tỉnh phía Bắc (Tuyên Quang, Phú Thọ, Hà Nam, Ninh Bình), phía Nam (Kiên Giang, An Giang, Cần Thơ, Đồng Tháp); Chương trình kết nối giao thương giữa nhà cung cấp địa phương các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại tại Đà Nẵng. Tổ chức Hội chợ Công Thương khu vực Tây Nguyên - Kon Tum 2024 thuộc Chương trình XTTM Quốc gia 2024. Thông tin, hướng dẫn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sản xuất trong tỉnh tham gia hội chợ, hội nghị tại các tỉnh Đắk Lắk, Hà Nội, Quảng Trị, Phú Thọ, ...; xây dựng kế hoạch và tham gia triển lãm tại Hội nghị XTTM và phát triển xuất nhập khẩu vùng Tây Nguyên tại Đắk Lắk; tham gia hội chợ thương mại quốc tế Việt Nam lần thứ 33 (Vietnam Expo2024) tại Hà Nội.

buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường<sup>(22)</sup>.

- Kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện cả năm là 406 triệu USD, đạt 126,8% kế hoạch, tăng 13,09% so với cùng kỳ năm ngoái. Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện cả năm là 8 triệu USD, đạt 111% kế hoạch, tăng 15,94% so với cùng kỳ năm ngoái. Ngành du lịch của tỉnh tiếp tục khởi sắc với nhiều chương trình, hoạt động du lịch, văn hóa, nghệ thuật đặc sắc thu hút đông đảo du khách đến với tỉnh. Bên cạnh đó, cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch ngày càng được cải thiện, hệ thống cơ sở lưu trú du lịch ngày càng tăng về số lượng và chất lượng<sup>(23)</sup>, thu hút được khoảng 2.300 nghìn lượt khách, đạt 135,3% kế hoạch đầu năm, tăng 53,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, lượng khách quốc tế khoảng 8 nghìn lượt khách, đạt 123,08% kế hoạch; tổng doanh thu đạt khoảng 690 tỷ đồng, đạt 114,05% kế hoạch.

### ***1.5. Công tác quản lý quy hoạch và phát triển đô thị***

- Công tác lập, thực hiện các quy hoạch, kế hoạch được triển khai tích cực. Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023; Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1128/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2024. Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến năm 2040 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2024. Đã hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đề án nghiên cứu khả năng hình thành Cảng hàng không Măng Đen thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hiện đang khẩn trương lập quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch khu chức năng, quy hoạch nông thôn.

- Chương trình phát triển đô thị được tập trung phát triển<sup>(24)</sup>. Hệ thống đô thị cơ bản đảm bảo chất lượng phù hợp với loại đô thị và cấp quản lý hành chính đô thị. Hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư. Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt khoảng 92%, đạt 100% kế hoạch, bằng 101,1% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ rác thải sinh hoạt (ở đô thị và nông thôn) được thu gom và xử lý đạt 87%, đạt 100% kế hoạch, bằng 101,16% so với cùng kỳ năm trước.

### ***1.6. Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp***

- Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh

<sup>(22)</sup> Trong 10 tháng đầu năm 2024, các lực lượng chức năng đã kiểm tra 789 vụ/790 đối tượng, trong đó, khởi tố 08 vụ/ 11 bị can; xử lý vi phạm hành chính là 468 vụ/468 đối tượng với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính khoảng 14,57 tỷ đồng, tịch thu hàng hóa vi phạm gần 1,084 tỷ đồng.

<sup>(23)</sup> Toàn tỉnh hiện có: 218 đơn vị với tổng số 3.175 phòng, trong đó Khách sạn xếp hạng 3 sao: 02 đơn vị với 131 phòng; xếp hạng 2 sao: 13 đơn vị với 381 phòng; xếp hạng 01 sao: 45 đơn vị với 721 phòng; Khách sạn không đề nghị xếp hạng: 26 đơn vị với 654 phòng; nhà nghỉ du lịch, homestay: 132 đơn vị với 1.288 phòng

<sup>(24)</sup> Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

tranh được tỉnh chỉ đạo quyết liệt<sup>(25)</sup>, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, bình đẳng, năng lực cạnh tranh ngày càng cao nhằm thu hút tối đa, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chủ động tiếp xúc, kêu gọi, làm việc với nhà đầu tư để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ đầu tư trên địa bàn tỉnh thông qua việc duy trì chương trình Cà phê doanh nghiệp - Doanh nhân hàng tháng và tổ chức Đối thoại doanh nghiệp lần thứ nhất năm 2024 nhằm tạo không gian gặp gỡ, đối thoại cởi mở, thân thiện giữa chính quyền tỉnh Kon Tum với cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân<sup>(26)</sup>. Ngoài ra, đã chỉ đạo tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Kon Tum nhằm rà soát, đánh giá kết quả, làm rõ trách nhiệm của các đơn vị liên quan đến từng chỉ số thành phần của chỉ số PCI năm 2024 của tỉnh Kon Tum<sup>(27)</sup>.

- Công tác phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư tiếp tục được chú trọng. Từ đầu năm đến nay, đã thu hút 16 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký khoảng 1.205 tỷ đồng; có 250 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký khoảng 1.783 tỷ đồng, đạt 69,4% kế hoạch; ước cả năm có khoảng 360 doanh nghiệp, đạt gần 100% kế hoạch và tăng 24% so với cùng kỳ; thành lập mới 29 hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn là 320 hợp tác xã, đạt 106,67% kế hoạch và tăng 19,85% so với cùng kỳ và có 300 tổ hợp tác, đạt 100% kế hoạch và tăng 11,1% so với cùng kỳ năm trước.

### ***1.7. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu***

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai được chú trọng. Đã phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của 10/10 huyện, thành phố. Hiện đang hoàn thiện Kế hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2025 theo ý kiến thẩm định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện. Việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện công bố công khai theo đúng kế hoạch<sup>(28)</sup>; Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh được thực hiện thường xuyên<sup>(29)</sup>.

<sup>(25)</sup> Ban hành Chương trình hành động về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 tại Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Hệ thống Giám sát, theo dõi quản lý tiến độ dự án đầu tư tỉnh Kon Tum giai đoạn 2023 - 2026 tại Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 và Quyết định điều chỉnh số 270/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

<sup>(26)</sup> Từ đầu năm 2024 đến nay đã ghi nhận 35 vấn đề khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (trong đó có 27 vấn đề đã giải quyết dứt điểm, 02 vấn đề đang giải quyết và 06 vấn đề đăng ký mời tại Chương trình cà phê Doanh nghiệp - Doanh nhân tháng 9-2024).

<sup>(27)</sup> Theo số liệu và kết quả điều tra của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã công bố, chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Kon Tum đạt 65,60 điểm (tăng 0,71 điểm so với năm 2022), đứng thứ 46/63 tỉnh, thành phố và đứng thứ 2/5 Khu vực Tây Nguyên.

<sup>(28)</sup> Từ đầu năm đến nay, đã phê duyệt 20 hồ sơ thuê đất trả tiền hàng năm với diện tích 119,28 ha; 08 hồ sơ giao đất không thu tiền sử dụng đất với diện tích 63,83ha; 01 hồ sơ điều chỉnh thời hạn cho thuê đất và thu hồi phần diện tích đất đã cho thuê; 02 hồ sơ gia hạn sử dụng đất; 02 hồ sơ thu hồi đất giao về cho địa phương quản lý với diện tích 27,62ha. Cấp 28 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 22 tổ chức với diện tích 80,43ha.

<sup>(29)</sup> Đã cấp chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) cho tổ chức và hộ gia đình, cá nhân: 404 hồ sơ/410 Giấy/226,97 ha. Trong đó: Cấp Giấy CNQSD đất (lần đầu) cho tổ chức: 26 hồ sơ/32 Giấy/128,92 ha; Cấp Giấy CNQSD đất (lần đầu) cho hộ gia đình, cá nhân: 378 hồ sơ/378 Giấy/98,05 ha;

Việc cấp phép và quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản<sup>(30)</sup> và môi trường đảm bảo quy định<sup>(31)</sup>. Công tác kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với một số cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh được tăng cường, đến nay, tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường đạt 88,89%, đạt 105% kế hoạch. Tỷ lệ xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đạt 66,7%, đạt 97,1% kế hoạch, bằng 111% so với cùng kỳ.

- Công tác khắc phục các công trình thủy lợi, hệ thống kênh mương, giao thông nông thôn, cấp nước sinh hoạt bị hư hỏng do mưa lũ năm 2023 gây ra được chỉ đạo tích cực, đồng thời phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ để khắc phục thiệt hại<sup>(32)</sup>. Ban hành Kế hoạch Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum<sup>(33)</sup>; Triển khai các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước mùa khô năm 2024<sup>(12)</sup>. Tuy nhiên, trong 10 tháng đầu năm, do ảnh hưởng thời tiết nắng nóng kéo dài, hạn hán, thiếu nước đã xảy ra cục bộ chủ yếu ở một số khu vực gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và thiếu nước sinh hoạt<sup>(34)</sup>; mưa, bão và những đợt mưa lớn, lũ quét, sạt lở, ngập lụt đã gây thiệt hại tài sản và cơ sở hạ tầng với tổng giá trị thiệt hại khoảng 119 tỷ đồng; thiệt hại một số tài sản của người dân do ảnh hưởng của động đất gây ra trên địa bàn huyện Kon Plông.

## 2. Về văn hóa, xã hội

### 2.1. Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Công tác xóa bỏ phòng học tạm, mượn trên địa bàn tỉnh được quan tâm thực hiện, từ đầu năm đến nay đã xóa được 106 phòng học tạm, mượn, nhờ. Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024 đạt kết quả cao với tỷ lệ tốt nghiệp đạt 99,3%<sup>(35)</sup>, xếp vị thứ 2 trong 5 tỉnh Tây Nguyên (sau Lâm Đồng). Chất lượng giáo dục mũi nhọn tăng vượt bậc<sup>(36)</sup>. Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Kon Tum lần thứ IX năm 2024 đã có nhiều thành tích nổi bật. Thực hiện tốt công tác huy động học sinh ra lớp đầu năm học 2024-2025 với tổng số trẻ em, học sinh huy động ra lớp là 170.006 em<sup>(37)</sup>. Công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên cũng được tăng cường nhằm đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018. Công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiếp tục được củng cố, nâng

<sup>(30)</sup> Cấp 05 Giấy phép thăm dò khoáng sản gồm: 01 đất làm vật liệu xây dựng (VLXD) thông thường; 01 sét làm VLXD thông thường; 03 cát làm VLXD thông thường; 06 Giấy phép khai thác khoáng sản, gồm 02 đất làm VLXD thông thường và 04 cát, sỏi làm VLXD thông thường; Phê duyệt 03 Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, gồm 02 đá làm VLXD thông thường và 01 đá Séc-pentin làm ốp lát; Phê duyệt 02 Đề án đóng cửa mỏ cát làm VLXD thông thường. Cấp 08 giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt; 01 giấy phép khai thác nước dưới đất,...

<sup>(31)</sup> Tổ chức thẩm định 12 giấy phép môi trường, 07 báo cáo đánh giá tác động môi trường. Phê duyệt 07 kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp 09 giấy phép môi trường; ra thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp với tổng số tiền 256 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

<sup>(32)</sup> Phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương (130 tỷ đồng) để khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2023 tại Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>(33)</sup> Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>(34)</sup> Diện tích khô hạn, thiếu nước vụ Đông Xuân 2023-2024 là: 335,7 ha, tổng số hộ dân bị ảnh hưởng là 253 hộ.

<sup>(35)</sup> Trong đó: Giáo dục trung học phổ thông đạt tỷ lệ 99,96%, Giáo dục thường xuyên đạt tỷ lệ 92,16%. Điểm trung bình thi (TN THPT) của tỉnh: 6,533, tăng 0,189 điểm so với năm 2023 (năm 2023 là 6,344), xếp vị thứ 40 trong toàn quốc, giảm 02 bậc so với năm 2023 (năm 2023 xếp thứ 38), xếp vị thứ 2 trong 5 tỉnh Tây Nguyên (sau Lâm Đồng).

<sup>(36)</sup> Toàn tỉnh có 35 thí sinh đoạt giải tại Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2023-2024.

<sup>(37)</sup> Trong đó: Mầm non: 40.196 trẻ; Tiểu học: 65.347 học sinh; Trung học cơ sở: 46.659 học sinh; Trung học phổ thông: 17.804 học sinh.



cao chất lượng<sup>(38)</sup>. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục kết hợp với việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đã được chú trọng, hiện nay toàn tỉnh Kon Tum có 189 trường đạt chuẩn quốc gia<sup>(39)</sup>. Xã hội hóa, huy động nguồn lực đầu tư cho ngành giáo dục triển khai có hiệu quả đã tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện học tập tại các trường học<sup>(40)</sup>. Công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông được đẩy mạnh, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề đạt 35,03%, đạt 100,09% so với kế hoạch năm 2024.

- Dự kiến đến cuối năm 2024, dân số trung bình trên địa bàn tỉnh khoảng 600.831 người, đạt 99,97% kế hoạch, tăng 1,62% so với cùng kỳ năm trước. Chất lượng sống ngày càng được cải thiện, tuổi thọ trung bình của người dân đạt 69,75 tuổi, đạt 102,12% kế hoạch. Công tác phát triển nguồn nhân lực tiếp tục được chú trọng triển khai. Đề án “Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” giai đoạn 2021-2025<sup>(41)</sup> tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh từng bước được chuẩn hóa, cơ bản đảm bảo về số lượng và chất lượng; Chất lượng giáo dục được nâng cao; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cơ bản đã đi vào hoạt động ổn định, tạo thêm nhiều việc làm mới; công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông được quan tâm thực hiện, có chuyển biến tích cực.

## 2.2. Chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai tích cực, các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm được kiểm soát<sup>(42)</sup>. Hoạt động tiêm chủng mở rộng được duy trì thường xuyên tại 100% xã, phường, thị trấn. Duy trì triển khai các hoạt động tư vấn, giám sát, phát hiện và điều trị HIV/AIDS<sup>(43)</sup>. Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao, chú trọng đến sự hài lòng của người bệnh, đảm bảo an toàn

<sup>(38)</sup> Có 10/10 huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD mầm non trẻ 5 tuổi; có 10/10 huyện, thành phố duy trì và nâng cao chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; PCGD THCS được duy trì và nâng cao, có 9/10 huyện đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2 và huyện Tu Mơ Rông đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1. Có 10/10 huyện, thành phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

<sup>(39)</sup> Trong đó: Bậc mầm non 60/134 trường (tỷ lệ 44,8%), bậc tiểu học 56/77 trường (tỷ lệ 72,7%), bậc trung học cơ sở 59/108 trường (tỷ lệ 54,6%), bậc trung học phổ thông 14/25 trường (tỷ lệ 56%). Do thực hiện sáp nhập một số trường tiểu học, trung học cơ sở thành trường tiểu học - trung học cơ sở nên số lượng trường đạt chuẩn quốc gia giảm 04 trường so với thời điểm tháng 6 năm 2024.

<sup>(40)</sup> Thông qua các chương trình: Chương trình “Sống và máy tính cho em”, Thư viện ước mơ, Thư viện thân thiện đã lan tỏa đến các trường vùng sâu, vùng xa, “Đông âm”, ... nhiều sách, vở, đồ dùng học tập được chia sẻ đến các em học sinh khó khăn qua phong trào “Sách cũ cho năm học mới”, mô hình bán trú dân nuôi, “Cấp lồng com đến lớp”, “Dự án nuôi em”, mô hình “xây dựng góc học tập tại nhà, hướng dẫn học sinh rèn kỹ năng tự học”, học bổng vì em hiếu học, nâng bước em đến trường; con nuôi Đồn Biên phòng; phong trào xây dựng “Nhà vệ sinh thân thiện” và “Điều em muốn nói”, ...

<sup>(41)</sup> Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>(42)</sup> Lũy tích từ đầu năm đến ngày 30 tháng 10 năm 2024: ghi nhận 41 ca mắc tay - chân - miệng (không có ca tử vong); ghi nhận 121 ca mắc thủy đậu (không có ca tử vong); ghi nhận 173 ca mắc quai bị (không có ca tử vong); ghi nhận 396 ca mắc sốt xuất huyết Dengue (không có ca tử vong); ghi nhận 308 ca mắc mới bệnh lao (tử vong 01); ghi nhận 02 ca mắc viêm não Nhật Bản (không có ca tử vong); ghi nhận 09 ca mắc bệnh sởi (không có ca tử vong); ghi nhận 01 ca mắc bệnh phong (không có ca tử vong); ghi nhận 02 ca mắc Viêm gan vi rút A (không có tử vong). Không ghi nhận mắc mới các bệnh: Cúm A (H5N1, H7N9...); Hội chứng viêm đường hô hấp vùng Trung Đông do vi rút Corona (MERS-CoV); Bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (COVID-19); Đậu mùa khỉ; Cúm A(H1N1); Sốt rét; Bệnh do vi rút Zika; Bạch hầu; Ho gà; ...

<sup>(43)</sup> Trong 10 tháng đầu năm 2024 (tính đến ngày 30 tháng 10 năm 2024) ghi nhận 24 ca nhiễm HIV mới. Tổng số lũy tích người nhiễm HIV/AIDS 610 người; trong đó tử vong do HIV/AIDS 213 người (AIDS 200, HIV 13), nhiễm HIV/AIDS còn sống 397 người (còn sống đang quản lý và tiếp cận được 262/397); nhiễm HIV chuyển sang giai đoạn AIDS 306 người, trong đó còn sống 106. Tổng số bệnh nhân HIV/AIDS điều trị ARV 240 người, trong đó có 09 trẻ em.

cho người dân<sup>(44)</sup>. Đến nay, 100% trạm y tế có bác sỹ<sup>(45)</sup>; 99% xã trên toàn tỉnh đã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, dự kiến đến cuối năm 2024 đạt 100%<sup>(46)</sup>. Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm được triển khai tích cực<sup>(47)</sup>. Công tác vận động toàn dân tham gia mua thẻ bảo hiểm y tế được tăng cường; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế ước đạt 94,18%, đạt 100,03% kế hoạch và bằng 100,89% so với cùng kỳ năm trước<sup>(48)</sup>. Triển khai công tác truyền thông về dân số - Kế hoạch hóa gia đình thường xuyên từ tuyến tỉnh đến huyện và xã, phường, thị trấn<sup>(49)</sup>; trong năm, đã xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm<sup>(50)</sup>.

### **2.3. Về lao động, việc làm; bảo đảm an sinh xã hội, công tác giảm nghèo**

- Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì<sup>(51)</sup>. Công tác kiểm tra, quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh được quản lý chặt chẽ<sup>(52)</sup>. Tổng số lao động được giải quyết việc làm là 6.750 lao động<sup>(53)</sup>, đạt 103% kế hoạch. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động ước đạt 24,88%, đạt 123,47% so với kế hoạch, tăng gần 26% so với cùng kỳ; Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đạt 18,09%, đạt 150,12% so với kế hoạch, tăng 52,66% so với cùng kỳ.

- Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng<sup>(54)</sup>. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm<sup>(55)</sup>. Các chính sách an sinh xã hội trong lĩnh vực trẻ em được quan tâm thực hiện. Công tác bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội được triển khai tích

<sup>(44)</sup> Tổng số lượt khám chữa bệnh 10 tháng đầu năm 2024 của các cơ sở y tế công lập đạt khoảng 787.000 lượt người, tăng 2,0% so với cùng kỳ năm trước; trong đó số lượt điều trị nội trú 63.000 lượt người, tăng 1,5% so với cùng kỳ năm trước.

<sup>(45)</sup> Trong đó 95% trạm y tế có bác sỹ biên chế tại trạm và còn lại là bác sỹ được điều động, luân phiên từ Trung tâm Y tế huyện về trạm y tế làm việc từ 2 đến 3 ngày/ tuần.

<sup>(46)</sup> Còn 01 trạm y tế (*Trạm Y tế xã Tu Mơ Rông huyện Tu Mơ Rông*), cơ sở hạ tầng đã được đầu tư xây dựng mới và chính thức đưa vào sử dụng từ tháng 10/2024. Hiện nay, Sở Y tế đang thẩm định và sẽ trình UBND tỉnh công nhận xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã vào cuối năm 2024.

<sup>(47)</sup> Trong 10 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 02 vụ ngộ độc thực phẩm, với 6 người mắc, trong đó 01 tử vong (xây ra trong tháng 10), bằng so với cùng kỳ năm trước về số vụ. Số ca ngộ độc thực phẩm mắc lên 39 ca, nguyên nhân do ăn, uống thực phẩm không bảo đảm vệ sinh, giảm 71 ca so với cùng kỳ năm trước.

<sup>(48)</sup> Năm 2023 tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 93,46%.

<sup>(49)</sup> Tỷ lệ sinh con thứ 3 là 12,7% (cùng kỳ năm trước 11,6%), tỷ số giới tính khi sinh 109,75 trẻ em nam/100 trẻ em gái sinh ra sống (cùng kỳ năm trước 108,0); tỷ lệ áp dụng biện pháp tránh thai chung 61,5% (cùng kỳ năm trước 61,7%), tỷ lệ áp dụng biện pháp tránh thai hiện đại 60,3% (cùng kỳ năm trước 60,5%).

<sup>(50)</sup> Gồm: 01 vụ ngộ độc thịt cóc xảy ra ngày 01 tháng 10 năm 2024 tại thôn Tê Pen, xã Văn Lem, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, 1 người mắc và tử vong; 01 vụ ngộ độc thịt cóc xảy ra ngày 22/10/2024 tại thôn 4, xã Đăk Tô Lung, huyện Kon Rẫy làm 5 người ngộ độc, nhưng được cấp cứu kịp thời và sức khỏe ổn định.

<sup>(51)</sup> Tổng số đào tạo nghề các cấp trình độ trên toàn tỉnh tính đến ngày 15 tháng 10 năm 2024 là 7.575 người, trong đó: Trình độ cao đẳng: 691 sinh viên; trình độ trung cấp 1.172 học sinh; trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng: 2.418 người. Đào tạo nghề cho lao động thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia cho 3.294/4.351 lao động (đạt 75,71%), trong đó nghề nông nghiệp với 2.655 học viên, nghề phi nông nghiệp 639 học viên.

<sup>(52)</sup> Tổng số lao động người nước ngoài được cấp Giấy phép lao động là 28 lao động (*trong đó, gia hạn 11 giấy phép và cấp mới 17 giấy phép*).

<sup>(53)</sup> Trong đó: cung ứng, giới thiệu lao động đi làm việc trong và ngoài tỉnh 665 người; đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 244 người; cho vay giải quyết việc làm thông qua Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh là 3.265 người; tạo việc làm thông qua các chương trình khác các địa phương cho 2.576 người.

<sup>(54)</sup> Thực hiện chế độ chính sách cho 4.793 đối tượng người có công và thân nhân với kinh phí chi trả gần 14 tỷ đồng. Tổ chức mừng thọ cho 32 công dân 100 tuổi và 211 công dân tròn 90 tuổi; thực hiện khắc tên 43 liệt sĩ hy sinh trong chiến dịch Tết Mậu Thân năm 1968 và Xuân - Hè năm 1972 trong Nghĩa trang liệt sĩ; truy điệu và an táng 16 hài cốt liệt sĩ được quy tập tại Lào và Cam Pu Chia về an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ huyện Ngọc Hồi; cấp 146,73 tấn gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ Nhân dân có nguy cơ thiếu đói dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và giáp hạt đầu năm 2024.

<sup>(55)</sup> Đã hỗ trợ kinh phí tiền điện cho 16.265 hộ nghèo, hộ chính sách xã hội (*10.220 hộ nghèo; 6.045 hộ CSXH*) với kinh phí thực hiện là 9.652 triệu đồng.

cực<sup>(56)</sup>. Công tác giải quyết đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được chú trọng, dự kiến đến cuối năm 2024 tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở ước đạt 99,33%, đạt 100,3% kế hoạch; tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất 99,39%, đạt 100,42% kế hoạch.

- Công tác dân tộc và triển khai thực hiện các chính sách dân tộc, các chương trình dự án liên quan được triển khai kịp thời, hiệu quả, đúng quy định; công tác giải quyết đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được chú trọng, dự kiến đến cuối năm 2024 tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở ước đạt 99,33%, đạt 100,3% kế hoạch; tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất 99,39%, đạt 100,42% kế hoạch; tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp tỉnh Kon Tum lần thứ IV năm 2024.

#### **2.4. Văn hóa, thể thao; thông tin, truyền thông; khoa học và công nghệ**

- Công tác khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số, các di tích lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch được triển khai tích cực<sup>(57)</sup>. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có, đồng thời, xây dựng công trình văn hóa, thể thao, từng bước chăm lo đời sống văn hóa của Nhân dân gắn với việc xây dựng nông thôn mới. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được quan tâm, duy trì<sup>(58)</sup>. Phong trào hoạt động thể dục thể thao từ tỉnh xuống cơ sở tiếp tục được đẩy mạnh<sup>(59)</sup>.

- Hoạt động phát thanh, truyền hình ngày càng đa dạng về loại hình và phong phú nội dung, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của người dân<sup>(60)</sup>. Phát

<sup>(56)</sup> Duy trì thực hiện Mô hình về ngăn ngừa, giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới tại xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà; Mô hình thí điểm về dịch vụ tư vấn, hỗ trợ về bình đẳng giới tại xã, phường, thị trấn ở miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại xã Mo Ray huyện Sa Thầy; Mô hình Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh tại cộng đồng tại xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô. Thực hiện cai nghiện ma túy bắt buộc cho 36 người và 02 người cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai; tiếp tục duy trì 11 Đội công tác xã hội tình nguyện, 09 tổ công tác cai nghiện ma túy và 85 xã, phường, thị trấn lãnh mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm. Duy trì hoạt động của Đội Kiểm tra liên ngành 178 cấp tỉnh và cấp huyện.

<sup>(57)</sup> Tổ chức khảo sát, kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hoá truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn các huyện Đăk Hà, Đăk Glei và huyện Kon Plông; phục dựng Lễ cúng tria lúa và hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phục dựng, bảo tồn văn hóa truyền thống của dân tộc B'rau. Thực hiện mô hình trưng bày, giới thiệu, bán sản phẩm trang phục truyền thống, nghề dệt thủ công truyền thống của các dân tộc thiểu số tỉnh Kon Tum. Nghiên cứu, kiểm kê, nhận diện di sản và xây dựng hồ sơ khoa học di sản Tri thức dân gian về Sâm Ngọc Linh đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa di sản vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Đề nghị xếp hạng di tích cấp Quốc gia đặc biệt đối với di tích lịch sử Nhà ngục Kon Tum; triển khai thực hiện xây dựng, tôn tạo, tu bổ chống xuống cấp di tích lịch sử Chiến thắng Đăk Pék; xin ý kiến về quy mô đầu tư, sửa chữa các hạng mục thuộc Dự án tôn tạo Di tích lịch sử Chiến thắng Kon Braih, phương án thiết kế công trình Di tích lịch sử cách mạng Đỉnh cao 601; xây dựng, phục dựng làng kháng chiến Xốp Dùi, xã Xốp, huyện Đăk Glei;...

<sup>(58)</sup> Ban hành Văn bản triển khai thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu" và văn bản tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” trên địa bàn tỉnh.

<sup>(59)</sup> Tổ chức các giải: Giải Bóng đá Thiếu niên - Nhi đồng tỉnh Kon Tum năm 2024; Giải vô địch Bơi các nhóm tuổi tỉnh Kon Tum năm 2024; Giải vô địch Bóng bàn các nhóm tuổi tỉnh Kon Tum mở rộng năm 2024; Giải vô địch Cầu lông các nhóm tuổi tỉnh Kon Tum mở rộng năm 2024; Hội thi kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước dành cho trẻ em tỉnh Kon Tum năm 2024.... Đăng cai tổ chức Giải Vô địch Điền kinh trẻ quốc gia năm 2024 tại Kon Tum.

<sup>(60)</sup> Trên địa bàn tỉnh có 03 cơ quan báo chí địa phương; 02 Văn phòng đại diện báo trung ương tại Kon Tum; 62 phóng viên thường trú, phóng viên đăng ký hoạt động tại địa phương; 08 trang thông tin điện tử tổng hợp; 20 trang thông tin điện tử (TTĐT) các sở, ngành; 10 trang TTĐT các Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và 92 trang TTĐT cấp xã, phường, thị trấn; 03 cơ quan, tổ chức ban hành bản tin; 03 cơ quan ban hành đặc san; 46 đài truyền thanh cấp xã ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông; 56 đài truyền thanh công nghệ FM; 04 bảng tin điện tử công cộng.

huy hiệu quả hệ thống phần mềm dùng chung bảo đảm tập trung, thông suốt, đáp ứng yêu cầu điều hành của chính quyền các cấp trên môi trường số<sup>(61)</sup>. Chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh được triển khai đồng bộ, mạnh mẽ, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp<sup>(62)</sup>; hạ tầng viễn thông phát triển đồng bộ, đáp ứng nhu cầu của người dân<sup>(63)</sup>; công tác đảm bảo an ninh mạng và bảo mật thông tin được chú trọng.

- Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo được chú trọng. Tiếp tục triển khai thực hiện 11 đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh. Đã tổ chức đánh giá, nghiệm thu 08 đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh<sup>(64)</sup> và 01 dự án thuộc chương trình nông thôn miền núi do Trung ương ủy quyền quản lý; cấp và tổ chức trao 04 Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ cho các tổ chức, cá nhân<sup>(65)</sup>; triển khai việc dán Tem cho sản phẩm sâm củ đã được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh”; đã phân tích ADN 267 mẫu sâm Ngọc Linh được cấp quyền sử dụng Chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ. Hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ đối với nhãn hiệu cho 02 tổ chức<sup>(66)</sup>; hướng dẫn 12 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất<sup>67</sup> xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

### 3. Về công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại

<sup>(61)</sup> (1) Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; (2) Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; (3) Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; (4) Hệ thống giao ban trực tuyến của tỉnh; (5) Hệ thống phần mềm theo dõi chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh (6) Công Thông tin điện tử tỉnh; (7) Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; (8) Trục kết nối chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP).

<sup>(62)</sup> Trên 98% doanh nghiệp tham gia khai thuế điện tử và 100% doanh nghiệp (243 doanh nghiệp) thực hiện nộp thuế điện tử. 70,85% doanh nghiệp đã đăng ký sử dụng dịch vụ hóa đơn điện tử. Có 3.336 người nộp thuế đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử; 100% người nộp thuế đăng ký sử dụng khai, nộp thuế điện tử trên Cổng dịch vụ thuế điện tử; Số doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số: 294 (chiếm 65%); Doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyên đổi số: 86 (chiếm 30%).

<sup>(63)</sup> 100% xã có điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ có kết nối Internet; Hạ tầng 5G đã được các doanh nghiệp tích cực triển khai với 34 trạm phát sóng, cơ bản đã phủ khu vực trung tâm thành phố Kon Tum; 100% số xã, phường, thị trấn có mạng cáp quang và phủ sóng thông tin di động (3G, 4G); Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt 80,02%.

<sup>(64)</sup> (1) Đề tài “Nhận diện và ngăn chặn xung đột xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum - Những vấn đề lý luận và thực tiễn” do Ban Tuyên giáo làm cơ quan chủ trì; (2) Đề tài: Đánh giá, chọn lọc giống Nếp than trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (3) Đề tài “Mô hình nuôi thử nghiệm cá Hồ trong lồng bè trên hồ Sê San 4, huyện Ia H’Drai” do Trường Đại học Cần Thơ chủ trì; (4) Đề tài “Nghiên cứu ứng dụng vi tảo xử lý môi trường nước thải trong nuôi trồng thủy sản nước ngọt trên địa bàn tỉnh Kon Tum” do Trường Cao đẳng Kon Tum chủ trì; (5) Đề tài “Đổi mới hoạt động giáo dục đạo đức - lối sống văn hóa cho học sinh các trường Trung học trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong bối cảnh hiện nay” do Trung tâm khuyến nông chủ trì; (6) Đề tài “Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới trong xác định và phân tích kiểm định chất lượng sâm Ngọc Linh” do Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ KH&CN chủ trì; (7) Dự án “Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình liên kết sản xuất nguyên liệu đảng sâm và khô qua rừng theo tiêu chuẩn GACP-WHO và chế biến sản phẩm đạt chuẩn ISO 22000” do Công ty TNHH Thảo Dược Tây Nguyên chủ trì; (8) Đề tài “Thực trạng và giải pháp nhằm phát huy nguồn lực của các tôn giáo trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum” và 01 dự án Thuộc chương trình nông thôn miền núi ủy quyền địa phương quản lý, dự án: “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá Trắm đen (*Mylopharyngodon piceus*) trong ao và lồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.

<sup>(65)</sup> Hợp tác xã cộng đồng Green farm, Ông Quách Văn Nhi; Ông Phạm Duy Sinh; Ông Nguyễn Hữu Nam.

<sup>(66)</sup> Công ty cổ phần VinGin và Hợp tác xã Du lịch và Dược liệu Siu Phường.

<sup>(67)</sup> Hợp tác xã Kiên Thảo Phát (Chế phẩm vi sinh vật phân giải Xenlulo); Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV Bê tông và Xây lắp công nghiệp Kon Tum (cột điện, ống cống bê tông ly tâm cốt thép); Công ty TNHH Cao su Kon Tum (cao su thiên nhiên); Công ty Cổ phần Sâm Ngọc Linh Tu Mơ Rông Kon Tum (các sản phẩm từ sâm); Công ty XNK Cà phê Đắk Hà (cà phê hạt, cà phê bột); Công ty cà phê De Mãng Đen (cà phê hạt, cà phê bột); Công ty Pyloherb (các sản phẩm rau trái cây, mật ong, sâm, ...); Công ty TNHH NHS Sa Thủy (các sản phẩm thực phẩm ăn sẵn); Công ty TNHH Thảo Dược Tây Nguyên (các sản phẩm từ nông nghiệp); Công ty Cổ phần dược liệu Lâm Thịnh Kon Tum (các sản phẩm từ dược liệu); Hộ kinh doanh cà phê NoNi Đắk Hà (các sản phẩm cà phê bột, cà phê hạt); Cơ sở chế biến cà phê bột Tây Nguyên Mãng Đen (sản phẩm cà phê bột).

- Công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh được chỉ đạo thực hiện quyết liệt. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 92 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum<sup>(68)</sup>. Kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ chuyển biến tích cực; tổ chức kiểm tra đột xuất tại 73 cơ quan, đơn vị việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, cơ bản các cơ quan, đơn vị chấp hành tốt. Cung cấp, sử dụng Dịch vụ công trực tuyến phục vụ tổ chức, cá nhân giải quyết thủ tục hành chính đạt nhiều kết quả<sup>(69)</sup>. Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX) năm 2023, tỉnh Kon Tum đạt 86,14 điểm, xếp hạng thứ 43/63 tỉnh, thành phố, tăng 12 bậc so với năm 2022, đứng thứ 2 Khu vực Tây Nguyên<sup>(70)</sup>; Chỉ số Hải lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt 82,10%, xếp thứ 35/63 toàn quốc, tăng 7 bậc so với năm 2022; đứng thứ 2 Khu vực Tây Nguyên<sup>(71)</sup>; Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở (PAPI) năm 2023 đạt 39,961 điểm, giảm 0,014 điểm so với năm 2022.

- Công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định: số 107/2020/NĐ-CP, số 108/2020/NĐ-CP và số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ tiếp tục được chỉ đạo thực hiện, theo đó, tổng số đơn vị thuộc, trực thuộc cơ quan chuyên môn hiện nay là 107 đơn vị (*giảm 03 đơn vị so với năm 2023*), có 427 đơn vị sự nghiệp (*giảm 03 đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2023*). Công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động được quan tâm, từ đầu năm đến nay, đã tổ chức 01 hội nghị phổ biến chính sách pháp luật với sự tham gia của 240 lượt công chức, viên chức, người lao động.

- Từ đầu năm đến nay, ngành Thanh tra đã triển khai 199 cuộc thanh tra kiểm tra trên lĩnh vực quản lý tài chính - kế toán; Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý và sử dụng đất; ... đến nay đã kết thúc 157 cuộc, phát hiện với tổng số tiền sai phạm 9.507,5 triệu đồng. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 2.971,2 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác về kinh tế 6.499,2 triệu đồng. Thu hồi về cho đơn vị 37 triệu đồng. Xử phạt vi phạm hành chính các tổ chức, cá nhân 698,7 triệu đồng. Đã kiến nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 43 tập thể, 134 cá nhân và xử lý hình thức kỷ luật khiển trách 01 cá nhân. Công tác quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tăng cường, đặc biệt, chủ động nắm bắt tình hình khiếu nại, tố cáo, nhất là ở những địa phương tiềm ẩn xảy ra vụ việc đông người, phức tạp để kịp thời giải quyết, xử

<sup>(68)</sup> Tính đến nay, tổng số TTHC trên địa bàn toàn tỉnh là 1.765 TTHC (*trong đó: cấp tỉnh: 1.397 TTHC, cấp huyện: 227 TTHC; cấp xã: 106 TTHC, chung 3 cấp: 35 TTHC*). Việc công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC: 1.765/1.765 TTHC. Tỷ lệ công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia so với tổng số TTHC đã công bố danh mục đạt 100%.

<sup>(69)</sup> Tính từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã tiếp nhận 211.120 hồ sơ thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (*Trong đó, 78.465 hồ sơ trực tuyến; 127.159 hồ sơ trực tiếp và bưu chính; 5.375 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang*); đã giải quyết 205.468 hồ sơ, trong đó: 202.392 hồ sơ đúng hạn và sớm hạn (*tỷ lệ 98,5%*); 3.076 hồ sơ trễ hạn (*phần lớn là do thao tác trả kết quả trễ so với thực tế*); 5.652 hồ sơ đang giải quyết.

<sup>(70)</sup> Xếp sau tỉnh Đắk Lắk (Xếp hạng 28/63), xếp trên các tỉnh: Lâm Đồng (46/63), Đắk Nông (51/63), Gia Lai (58/63).

<sup>(71)</sup> Xếp sau tỉnh Gia Lai (83,84%), xếp trước các tỉnh: Đắk Lắk (81,49%), Đắk Nông (81,21%), Lâm Đồng (80,38%).

lý<sup>(72)</sup>. Công tác tiếp công dân định kỳ và đột xuất tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được triển khai thường xuyên và nghiêm túc<sup>(73)</sup>.

- Quốc phòng, an ninh được giữ vững, ổn định. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; theo dõi, nắm chắc tình hình vùng trời, biên giới, nội địa, ngoại biên. Tổ chức Lễ giao, nhận quân năm 2024 chặt chẽ, trang nghiêm, đúng kế hoạch, đạt 100% kế hoạch. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; chỉ đạo triển khai có hiệu quả các kế hoạch cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm về trật tự xã hội, tội phạm ma túy. Công tác đảm bảo an toàn giao thông và phòng cháy, chữa cháy được chỉ đạo quyết liệt, tuy nhiên, tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh tăng cả 03 tiêu chí<sup>(74)</sup>; đã xảy ra 17 vụ cháy nổ, tăng 11 vụ so với cùng kỳ.

- Tập trung triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế<sup>(75)</sup>. Tiếp tục tăng cường hợp tác với các địa phương trong Khu vực Tam giác phát triển CLV<sup>(76)</sup>. Chủ động tham gia các hội nghị, diễn đàn để chủ động nắm bắt các định hướng hợp tác trong thời gian tới, đồng thời, nhằm quảng bá hình ảnh của địa phương. Việc quản lý và sử dụng các khoản viện trợ không hoàn lại trên địa bàn tỉnh được quản lý chặt chẽ, tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành<sup>(77)</sup>. Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào được thực hiện đảm bảo tuân thủ quy định<sup>(78)</sup>. Công tác phối hợp bảo vệ biên giới giữa tỉnh Kon Tum và lực lượng bảo vệ biên giới của các tỉnh bạn Lào, Campuchia được duy trì tốt, quan hệ hai bên biên giới tiếp tục được duy trì củng cố và phát triển<sup>(79)</sup>.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

<sup>(72)</sup> Tổng số đơn thuộc thẩm quyền của các ngành, các cấp đã được giải quyết là 579/1.010 đơn, chiếm tỷ lệ 57,33% tổng số đơn nhận được gồm: 23 đơn khiếu nại; 01 đơn tố cáo; 555 đơn kiến nghị, phản ánh. Số đơn đang giải quyết là 36/579 đơn, gồm: 05 đơn khiếu nại; 31 đơn kiến nghị, phản ánh.

<sup>(73)</sup> Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tiếp 284 lượt/ 320 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó: Tiếp thường xuyên: 154 lượt/163 người; Tiếp định kỳ và đột xuất của thủ trưởng cơ quan, đơn vị tiếp công dân: 130 lượt/157 người.

<sup>(74)</sup> Cụ thể: Trong 10 tháng đầu năm (trên địa bàn tỉnh xảy ra 123 vụ tai nạn giao thông, làm chết 90 người, bị thương 94 người (tăng 25 vụ, tăng 07 người chết và tăng 05 người bị thương so với cùng kỳ năm 2023).

<sup>(75)</sup> Ban hành Kế hoạch công tác đối ngoại năm 2024. Tham dự Hội nghị trực tuyến phiên toàn thể về Ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước. Triển khai ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Văn bản số 1016/VPCP-QHQT ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc báo cáo công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế năm 2023.

<sup>(76)</sup> Tham dự: (i) Hội nghị Ủy ban điều phối chung lần thứ 13 Khu vực Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam và các sự kiện có liên quan tại tỉnh Át-ta-pư, nước CHDCND Lào từ 26/02-01/3/2024; (ii) Diễn đàn Hợp tác Thương mại, Đầu tư và Du lịch thúc đẩy Hành lang kinh tế Đông Tây và Tam giác phát triển CLV diễn ra vào ngày 10/4/2024 tại thành phố Păk-sé, tỉnh Chămpasác, Lào; (iii) Buổi làm việc với tỉnh Át-ta-pư, Chămpa-sác, nước CHDCND Lào đến thăm, chúc Tết nguyên đán Giáp Thìn và tỉnh Chămpa-sác trao Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Năm Hữu nghị Lào - Việt Nam 2022. Triển khai kết quả Kỳ họp 46 Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Lào. Triển khai Kết luận số 68-KL/TW ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về phát triển quan hệ Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia trong giai đoạn mới. Báo cáo tình hình hợp tác với các đối tác của Lào và Campuchia nhằm chuẩn bị nội dung phục vụ Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham dự Hội nghị cấp cao Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam lần thứ 12.

<sup>(77)</sup> Trên địa bàn tỉnh hiện có 08 tổ chức phi chính phủ nước ngoài cam kết tài trợ 910.841 USD tương đương 22.016 triệu đồng để triển khai 10 khoản viện trợ.

<sup>(78)</sup> Từ đầu năm đến nay, đã tổ chức 49 đoàn ra nước ngoài với 365 lượt người; tổ chức đón, tiếp và làm việc với 72 đoàn nước ngoài đến thăm, làm việc tại tỉnh với 624 lượt người đến thăm, trao đổi hợp tác và đánh giá việc triển khai các dự án vốn viện trợ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

<sup>(79)</sup> Tiếp tục phối hợp với phía bạn để triển khai các nội dung liên quan nâng cấp 02 cặp cửa khẩu phụ Đăk Long (Kon Tum, Việt Nam) - Văng Tắt (Attapur, Lào) và Đăk Blô (Kon Tum, Việt Nam) - Đăk Bar (Attapur, Lào) lên cửa khẩu chính; thúc đẩy tỉnh Ratanakiri trình Chính phủ Campuchia sớm mở cửa khẩu phụ Kon Tuy Neak, tỉnh Ratanakiri (đối diện với cửa khẩu Đăk Kôi, tỉnh Kon Tum) và mở cửa khẩu phụ Hồ Le (Kon Tum) - Đôn Cảnh sát biên phòng (Ratanakiri, Campuchia).

## 1. Ưu điểm:

Trong năm, các cấp, các ngành đã tập trung triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 (*Nghị quyết số 23-NQ/TU, ngày 05 tháng 12 năm 2023; Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023*). Qua đó, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả tích cực, nhiều chỉ tiêu quan trọng của tỉnh tăng cao so với cùng kỳ và đảm bảo tiến độ như: GRDP bình quân đầu người; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng; tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn; diện tích trồng rừng, các loại cây chủ lực của tỉnh, tổng đàn gia súc; kim ngạch xuất nhập khẩu, tổng lượng khách du lịch, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, sản lượng ngành công nghiệp chủ yếu,... Các chế độ, chính sách về an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; cơ sở vật chất giáo dục được quan tâm, đầu tư; tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, kiểm soát tốt; cải cách thủ tục hành chính đạt được nhiều kết quả tích cực; công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp được triển khai quyết liệt; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

## 2. Hạn chế, khuyết điểm

- Tình hình sản xuất nông lâm nghiệp vẫn còn gặp một số khó khăn; vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn ra, nhất là trên lâm phần của Ủy ban nhân dân các xã và diện tích rừng giao khoán cho các hộ gia đình quản lý<sup>(80)</sup>. Tiến độ trồng được liệu ở một số địa phương còn chậm.

- Thu ngân sách nhà nước chưa đảm bảo theo tiến độ. Tỷ lệ giải ngân cao hơn so với cùng kỳ song vẫn còn chậm so với yêu cầu. Thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) giảm so với năm trước.

- Chất lượng giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn mặc dù được cải thiện tuy nhiên vẫn còn một số học sinh dân tộc thiểu số chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình lớp học; ngộ độc thực phẩm còn xảy ra.

- Mưa lũ, động đất gây ra thiệt hại về tài sản và công trình công cộng tại một số địa phương. Tình trạng xây dựng công trình trái phép một số nơi vẫn còn diễn ra. Tai nạn giao thông chưa được kiểm chế, tăng ở cả 03 tiêu chí. Tình hình cháy nổ tăng cao so với cùng kỳ.

## 3. Nguyên nhân

### 3.1. Nguyên nhân khách quan

- Diễn biến tình hình thời tiết bất thường trong thời gian qua làm ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng điện và số thu nộp ngân sách. Số thu từ nguồn thu các dự án khai thác quỹ đất được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu chưa đạt tiến độ dự toán do thị trường bất động sản đóng băng. Bên cạnh đó, thực hiện cơ chế,

<sup>(80)</sup> Tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh tuy không tăng về số vụ vi phạm, giảm ở tiêu chí “khối lượng gỗ” so với cùng kỳ năm 2023 nhưng vi phạm vẫn còn xảy ra ở một số địa bàn.

chính sách miễn, giảm thuế của Quốc hội, Chính phủ đã ảnh hưởng đến số thu nộp ngân sách năm 2024.

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng một số dự án gặp nhiều khó khăn; quy trình, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của Luật Lâm nghiệp, yêu cầu chuyển đổi còn phức tạp, phải xin nhiều cấp, ý kiến nhiều bộ, ngành, chưa tạo sự chủ động cho địa phương, làm mất rất nhiều thời gian, làm ảnh hưởng đến tiến độ chung triển khai thực hiện dự án<sup>(81)</sup>.

- Nguồn kinh phí đầu tư của Nhà nước cho giáo dục và đào tạo còn hạn chế, nguồn lực huy động từ xã hội hóa ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, chưa đáp ứng yêu cầu. Đời sống đồng bào vùng dân tộc thiểu số đa số còn khó khăn, nên điều kiện để chăm lo cho việc học tập của con em hạn chế nhất định.

### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Một số sở, ban ngành, địa phương chưa thật sự chủ động, quyết liệt, sâu sát trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; vai trò, trách nhiệm, tính năng động, tiên phong của người đứng đầu các đơn vị chưa được phát huy đầy đủ. Công tác chỉ đạo điều hành ở một số thời điểm còn chưa quyết liệt, chưa kết hợp tốt giữa công tác giao việc với kiểm tra đôn đốc và xử lý trách nhiệm.

- Công tác phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp ở một số địa phương, chủ rừng còn chậm, lúng túng trong việc huy động lực lượng tại chỗ để bảo vệ rừng, phát hiện, ngăn chặn vi phạm. Công tác quản lý xây dựng tại một số nơi còn hạn chế, lỏng lẻo.

- Do thói quen của người dân về thực hiện thủ tục hành chính trực tiếp, cũng như khó khăn trong việc sử dụng các thiết bị công nghệ, trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế nên việc thực hiện các dịch vụ hành chính công trực tuyến, thanh toán trực tuyến hiệu quả chưa thật sự cao.

- Ý thức chấp hành pháp luật về quy hoạch xây dựng, an toàn giao thông, giữ gìn trật tự trị an, phòng cháy chữa cháy, khiếu nại tố cáo... của một bộ phận người dân còn hạn chế.

## **Phần thứ hai**

### **MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2025**

#### **I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH**

**1. Tình hình trong nước:** Tình hình chính trị - xã hội ổn định, sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín quốc tế của đất nước ngày càng cao, cơ cấu kinh tế dịch chuyển sang chiều sâu, các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại chuyển biến tích cực; liên kết vùng được đẩy mạnh. Tuy nhiên, tình hình chính trị, kinh tế trên thế giới tiếp tục diễn biến hết sức nhanh chóng, phức tạp, khó lường; diễn biến phức tạp của thời tiết, biến đổi khí hậu đang ảnh hưởng

<sup>(81)</sup> Hiện nay, theo Luật đất đai năm 2024 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đã tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trên.



lớn tới sản xuất và đời sống của Nhân dân.

**2. Tình hình trong tỉnh:** Tình hình chính trị, xã hội tiếp tục ổn định; chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng định hướng, các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường chuyển biến tích cực; quan hệ hợp tác, đối ngoại với các tỉnh của Thái Lan, Lào, Campuchia được mở rộng; hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tạo điều kiện cho việc mở rộng thị trường. Tuy nhiên, Kon Tum là tỉnh miền núi, biên giới, trình độ học vấn, dân trí của đồng bào dân tộc thiểu số không đồng đều; hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn yếu kém, chưa đồng bộ; sức cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm trên địa bàn tỉnh còn yếu, năng suất lao động thấp; trình độ lao động tuy được đào tạo nhưng chưa đáp ứng yêu cầu vẫn sẽ là những khó khăn, thách thức lớn đối với tỉnh.

## II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Năm 2025 là năm tăng tốc, bứt phá, về đích; phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Tiếp tục huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh; phát triển dược liệu, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến; đầu tư phát triển đô thị, du lịch, dịch vụ và tăng cường cải cách hành chính; phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế trên 10%, với cơ cấu hợp lý. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng cường hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và mức sống của Nhân dân; bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn; bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đẩy mạnh đổi mới sáng tạo. Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh trong mọi tình huống, không để bị động bất ngờ.

## III. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2025

### 1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh đạt từ 10% trở lên.
- Cơ cấu kinh tế: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản 19-20%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng: 31-32%; Khu vực Dịch vụ: 41-42%.
- GRDP bình quân đầu người trên 70 triệu đồng.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 5.000 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội từ 32.700 tỷ đồng trở lên (*trong đó vốn đầu tư khu vực tư nhân 26.800 tỷ đồng*).
- Trồng mới ít nhất: 432 ha cây ăn quả; 1.578 ha Sâm Ngọc Linh.
- Tổng đàn bò 110.000 con; tổng đàn trâu 27.000 con.
- Trồng mới trên 770 ha rừng.
- Phấn đấu có thêm 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới.
- Giá trị xuất khẩu 353 triệu USD.

- Phần đầu trong năm có thêm 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới.
- Phần đầu đạt 2,5 triệu lượt khách du lịch đến tỉnh.

## **2. Về văn hóa - xã hội và môi trường**

- Dân số trung bình năm 2025: 620.000 người.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60% (*trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ: 44%*).
- Tỷ lệ hộ nghèo năm 2025 giảm 2,5%<sup>(82)</sup>.
- Phần đầu nâng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyên sang học nghề lên 40%.
- Phần đầu có 50% trường mầm non, 77% trường tiểu học, 58% trường trung học cơ sở, 60% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Xóa 100% phòng học tạm.
- Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 38,6 giường.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi còn dưới 28%.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa phần đầu đạt 60%; tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa phần đầu đạt 97%.
- Tỷ lệ hộ gia đình ở đô thị sử dụng nước sạch đạt 95%.
- Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước sạch sinh hoạt hợp vệ sinh trên địa bàn tỉnh là 95%.
- Phần đầu có 100% hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở.
- Phần đầu có 100% hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất.
- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường 85%.

**3. Về quốc phòng, an ninh:** Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đạt 90% trở lên; tội phạm về trật tự xã hội giảm 5%.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Về lĩnh vực kinh tế**

- Triển khai kịp thời có kết quả các quy hoạch, kế hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt<sup>(83)</sup>. Tập trung giải ngân nguồn vốn đầu tư công và các

<sup>(82)</sup> Tại Văn bản số 2600/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 16 tháng 6 năm 2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về đề xuất điều chỉnh chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững.

<sup>(83)</sup> Như: Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông đến năm 2045; Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm

Chương trình mục tiêu Quốc gia. Thúc đẩy tiến độ, tháo gỡ khó khăn về cung ứng vật liệu xây dựng, đất san lấp; đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, quyết định đầu tư, lựa chọn nhà thầu các dự án, công trình và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của ngành, địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân; kịp thời điều chuyển vốn của các đơn vị, địa phương và các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp sang các đơn vị, địa phương và các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, phân đấu giải ngân ở mức cao nhất.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách. Đẩy mạnh chuyên đổi số trong thu, chi ngân sách nhà nước, triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thu, theo dõi chặt chẽ tiến độ nguồn thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế, tổng hợp báo cáo kịp thời kết quả thu. Xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực loại thuế còn thất thu để kịp thời tăng cường quản lý thu, đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách; đẩy mạnh quản lý thu thuế thương mại điện tử, thực hiện nghiêm quy định về hóa đơn điện tử, nhất là trong lĩnh vực kinh doanh bán lẻ xăng dầu và dịch vụ ăn uống, nhà hàng... Tăng cường các giải pháp bồi thường giải phóng mặt bằng để sớm tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất các dự án khai thác quỹ đất theo quy định nhằm tạo nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đi vào chiều sâu, theo hướng hàng hóa, tập trung đất đai ở những nơi có điều kiện để hình thành vùng sản xuất lớn gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm. Mở rộng và phát triển bền vững các loại cây trồng chủ lực như cây ăn quả, Mắc ca, Sâm Ngọc Linh và các cây dược liệu khác; tiếp tục khôi phục và phát triển cà phê xứ lạnh. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi tập trung ứng dụng công nghệ cao, liên kết chuỗi. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xây dựng sản phẩm OCOP đạt chuẩn. Đồng thời, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và thủy sản. Khuyến khích phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại, chăn nuôi tập trung, chăn nuôi có kiểm soát dịch bệnh. Tăng cường công tác thú y, phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm.

- Tiếp tục huy động, lồng ghép các nguồn lực để phát triển rừng bền vững. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Thực hiện quyết liệt, đảm bảo tiến độ trồng mới diện tích rừng và cây phân tán trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch. Tuyên truyền, vận động bà con Nhân dân thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, phấn đấu đến cuối năm 2025 có thêm 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Rà soát, củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “04 tại chỗ” khi xảy ra, không để bị động.

- Tăng cường đầu tư đồng bộ từ khâu bảo tồn, nghiên cứu khoa học, sản xuất, quản lý giống, nguồn giống gốc đến sản xuất, khai thác, chế biến, phân phối,

tiêu thụ sản phẩm dược liệu, đặc biệt là Sâm Ngọc Linh, bảo vệ nguồn gene thuần chủng không lai tạp, nhằm lẫn với các loại sâm khác, làm tốt chỉ dẫn địa lý; bảo hộ hiệu quả giá trị thương hiệu và phát triển thương hiệu sâm Ngọc Linh. Thu hút các cơ sở sơ chế, sản xuất, chế biến sâu các sản phẩm từ dược liệu; phát triển sản xuất thức ăn chăn nuôi công nghiệp.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tiếp tục đầu tư phát triển hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp để thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư; Triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ giới thiệu và quảng bá sản phẩm, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm; mở rộng phát triển thị trường nội địa; tập trung phát triển, nâng cao năng lực xuất khẩu những sản phẩm thế mạnh của địa phương. Hỗ trợ đưa các mặt hàng nông sản có chất lượng trên địa bàn tỉnh vào hệ thống các siêu thị; nghiên cứu đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển các loại hình thương mại, dịch vụ trực tuyến. Bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, ổn định giá cả, thị trường trên địa bàn. Tổ chức tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam năm 2025” và Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi đầu cơ, gian lận thương mại, vi phạm về an toàn thực phẩm, vi phạm quy định về giá, vi phạm về sở hữu trí tuệ.

- Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả: Kế hoạch đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 25 tháng 02 năm 2021 về phê duyệt Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 132-KH/TU ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng Quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình số 67-CTr/TU ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị “về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tăng cường công tác kiểm tra trật tự xây dựng, quản lý chất lượng công trình và an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh để kịp thời chấn chỉnh những sai sót, khiếm khuyết về công tác quản lý chất lượng, an toàn lao động nhằm đảm bảo các yêu cầu về an toàn lao động, quản lý chất lượng trong quá trình thi công, xây dựng công trình. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm, đúng quy định các hành vi xây dựng trái phép trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc nâng cao điểm số các chỉ số thành phần PCI, phấn đấu nâng cao xếp hạng chỉ số PCI của tỉnh. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh thực hiện thủ tục về chấp thuận chủ trương

đầu tư theo quy định; tăng cường công tác đôn đốc triển khai các dự án đã được chấp thuận, cấp phép đầu tư theo đúng tiến độ, quy mô, mục tiêu được phê duyệt, nhất là các dự án lớn, trọng điểm, có tính động lực, lan tỏa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **2. Về văn hóa, xã hội và môi trường**

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống các loại dịch bệnh trên người; giám sát dịch chủ động, giám sát chặt chẽ người mắc bệnh truyền nhiễm hoặc nghi ngờ mang mầm bệnh truyền nhiễm có khả năng gây dịch, tổ chức chống dịch tại nơi có ổ dịch. Đẩy mạnh các hoạt động tiêm chủng thường xuyên, tăng cường chất lượng công tác tiêm chủng, tăng tỷ lệ tiêm chủng, quản lý đối tượng tiêm chủng trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đặc biệt là các đối tượng chính sách; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị y tế phục vụ khám bệnh, chữa bệnh. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật và thực hiện nghiêm các quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, thiết bị y tế có chất lượng, an toàn, hiệu quả, giá hợp lý cho công tác chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp, củng cố mạng lưới trường lớp học, huy động có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường thiết bị dạy học đảm bảo chuẩn hóa, đồng bộ theo Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025 gắn với mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và xây dựng nông thôn mới của tỉnh. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số đến năm 2025, Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân” trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2019-2025. Tổ chức thành công Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025. Củng cố và duy trì kết quả phổ cập giáo dục các cấp học và xây dựng xã hội học tập. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo Đề án phát triển đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, thu hút các nguồn lực đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo; chú trọng công tác khuyến học và xây dựng xã hội học tập.

- Tập trung phát triển, khai thác các ngành dịch vụ có lợi thế. Nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ du lịch. Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể... để thu hút du khách. Tăng cường quảng bá, xây dựng và giới thiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương như du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng, du lịch tâm linh,... Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, phát triển các môn thể thao chuyên nghiệp, thành tích cao mà tỉnh có thể mạnh. Đầu tư đồng bộ gắn với sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hoá từ tỉnh đến cơ sở, nhất là cải tạo, sửa chữa, bảo tồn nhà rông truyền thống. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế

văn hóa, thể thao.

- Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực. Tập trung phát triển và có giải pháp mở rộng, phân luồng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu việc làm; đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo nghề theo hướng tăng nội dung thực hành, gắn kết chặt chẽ hơn với doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu thị trường; đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm; phát huy và nâng cao năng lực hoạt động sàn giao dịch việc làm, góp phần tích cực kết nối cung - cầu lao động.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công; bảo trợ xã hội; giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án về công tác trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội. Triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội cho người nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”, Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, Phong trào thi đua “*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”... Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với người dân tộc thiểu số và hộ nghèo.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai chuyển đổi số trên các lĩnh vực; đảm bảo an toàn, an ninh mạng, tăng cường các giải pháp quản lý nhà nước về báo chí... Triển khai thực hiện chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, tổ chức bàn giao kết quả nghiên cứu (*sau nghiệm thu*) và tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong thực tiễn sản xuất.

- Tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tình hình thiên tai; chủ động triển khai hiệu quả các phương án ứng phó. Quản lý chặt chẽ công tác vận hành, thực hiện kiểm tra an toàn đập, hồ chứa thủy lợi trước mùa mưa lũ. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó thiên tai đến cấp xã, phường, nhất là trọng điểm dân cư sinh sống, sản xuất tại các khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai. Rà soát, củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “04 tại chỗ” khi xảy ra, không để bị động, bất ngờ.

### **3. Về công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại**

- Tiếp tục thực hiện công tác sắp xếp tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo quy định, làm tốt công tác quản lý cán bộ. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và việc thực hiện cải cách hành chính theo kế hoạch và đột xuất. Tiếp tục rà soát, cắt giảm các quy trình, thủ tục hành chính không cần thiết liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp gắn với chuyển đổi số. Chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý.

- Thực hiện kiên quyết, kiên trì và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người liên quan đến đất đai, tài nguyên, môi trường... Tăng cường đối thoại trực tiếp để giải quyết có hiệu quả những bức xúc của Nhân dân phù hợp với quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ việc sai phạm đã được thanh tra, kiểm toán kết luận...

- Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch. Thường xuyên truy quét, trấn áp, xử lý các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm hoạt động theo băng nhóm, bảo kê, đòi nợ thuê, tín dụng đen, ma túy... Làm tốt công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, nhất là Đề án 06 của Chính phủ. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát trật tự, an toàn giao thông, phân đấu giảm tai nạn giao thông cả 03 tiêu chí.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác đối ngoại địa phương trong tình hình mới. Thực hiện tốt các cam kết, thỏa thuận quốc tế đã ký kết với các đối tác nước ngoài trong hoạt động đối ngoại cấp cao.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (đ/b);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH<sub>VT</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**